

Bài 3: Giới thiệu Microsoft Access 2010

NỘI DUNG

1. Giới thiệu chung
2. Các khả năng Access
3. Các loại đối tượng chính của Access
4. Một số thao tác cơ bản
5. Làm việc với các đối tượng



1. Giới thiệu chung:

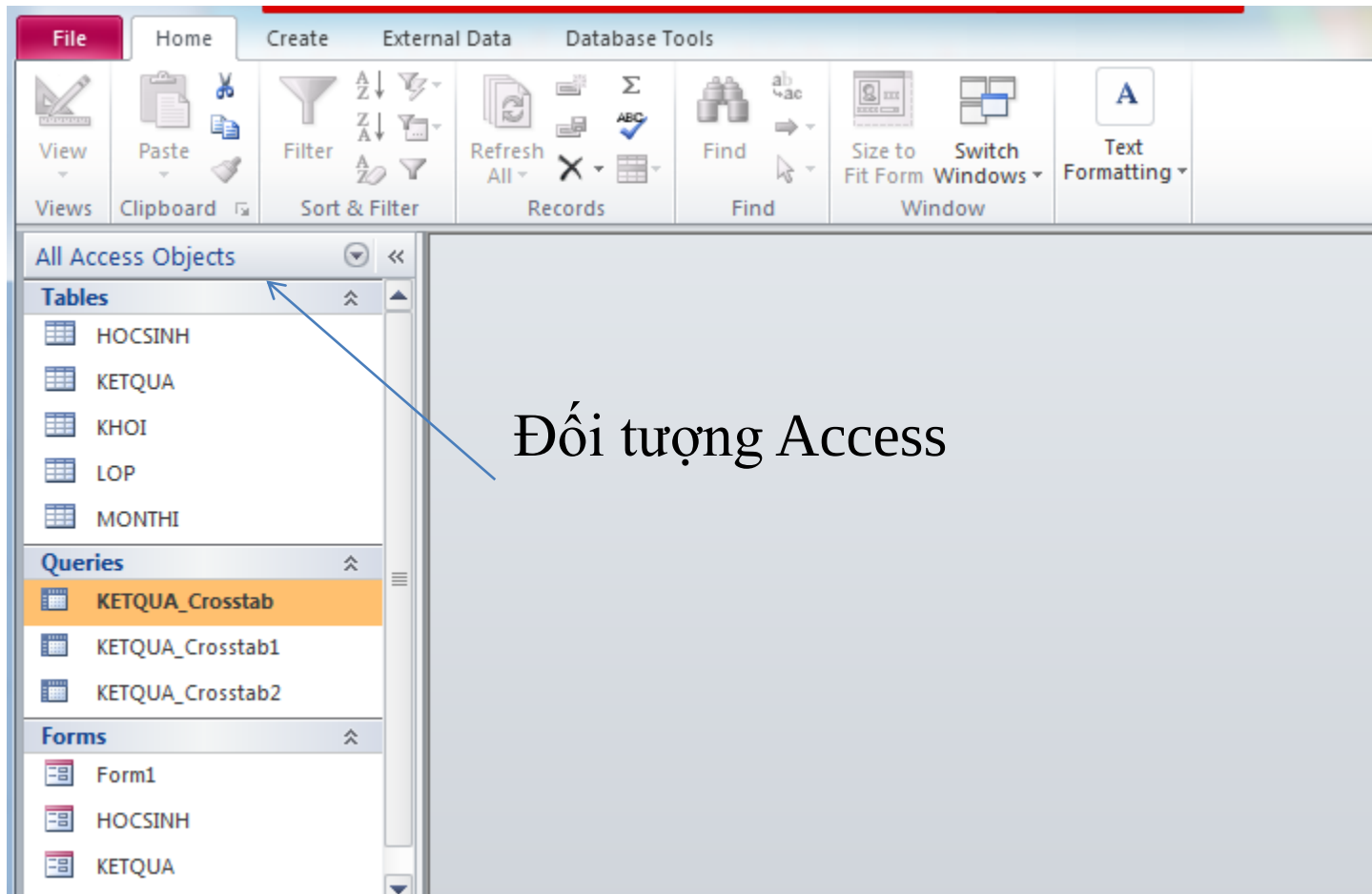
Microsoft Access:

- Là phần mềm quản trị CSDL nằm trong bộ Microsoft Office của hãng Microsoft.
- Dễ sử dụng do giao diện giống các phần mềm khác trong bộ MS Office như MS Word, MS Excel.

2. Các khả năng của Access

- Cung cấp công cụ để tạo CSDL và lưu trữ chúng trên các thiết bị nhớ. Một CSDL được tạo bằng Access gồm các bảng dữ liệu và mối liên kết giữa các bảng đó.
- Tạo biểu mẫu để cập nhật dữ liệu, tạo báo cáo thống kê , tổng kết hay những mẫu hỏi để khai thác dữ liệu.

3. Các loại đối tượng chính của Access



3. Các loại đối tượng chính của Access

Bảng (table): dùng để lưu dữ liệu. Mỗi bảng chứa thông tin về một chủ thể xác định bao gồm nhiều hàng, mỗi hàng chứa các thông tin về một cá thể.

Mẫu hỏi (query): dùng để sắp xếp, tìm kiếm và kết xuất dữ liệu xác định từ một hoặc nhiều bảng

Biểu mẫu (form): giúp tạo giao diện thuận tiện cho việc nhập hoặc hiển thị thông tin.

Báo cáo (report): được thiết kế để định dạng, tính toán, tổng hợp các dữ liệu được chọn và in ra

Lưu ý: Mỗi đối tượng được access quản lý dưới một tên, tên của mỗi đối tượng được tạo bởi chữ cái, chữ số và dấu cách.

4. Một số thao tác cơ bản:

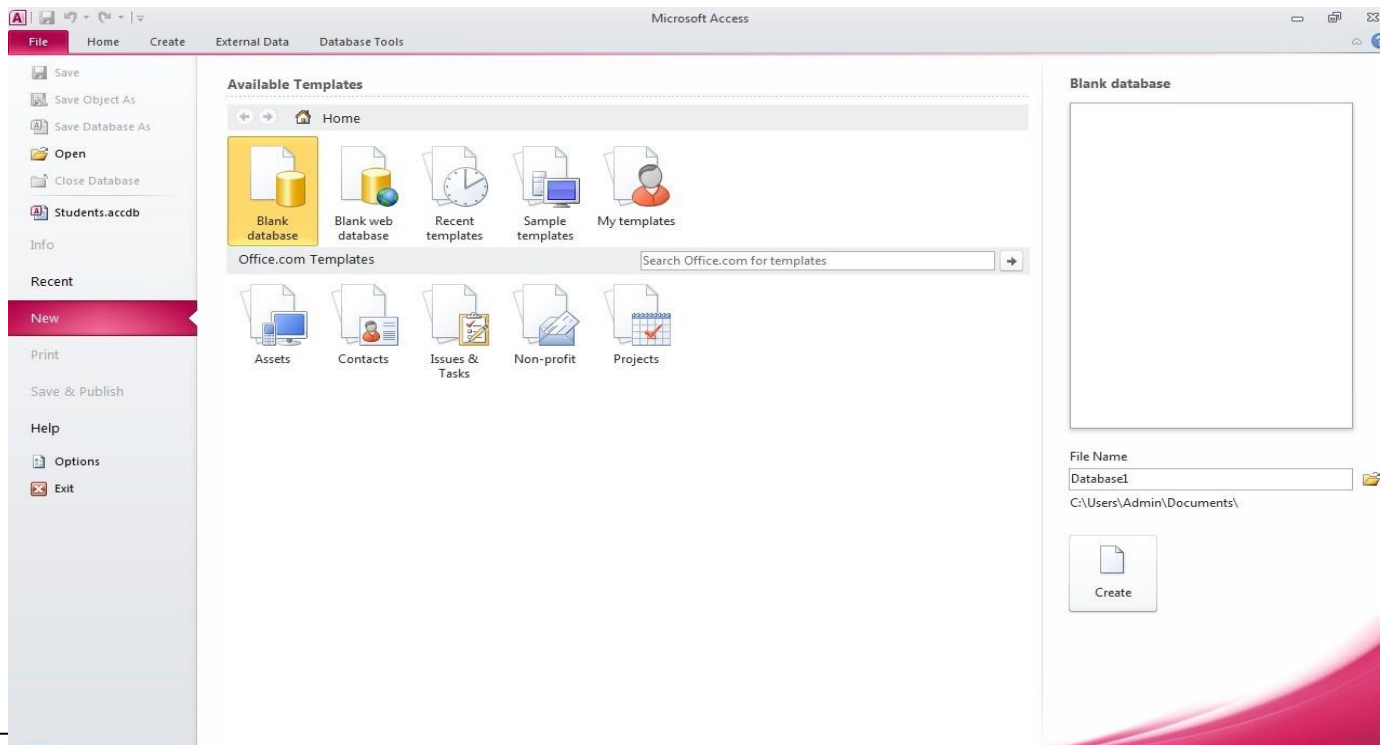
- a/-Khởi động Access :
- b/ Tạo CSDL mới
- c/ Mở một CSDL đã có:
- d/ Kết thúc phiên làm việc với Access

4. Một số thao tác cơ bản:

a/-**Khởi động Access** :

Cách 1: nhấp đôi chuột trái vào biểu tượng Access trên màn hình Desktop.

Cách 2: thực hiện Start/All Program/ Microsoft Office/ Microsoft Access 2010.

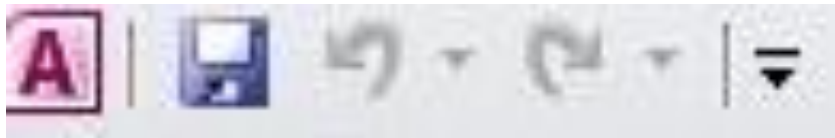
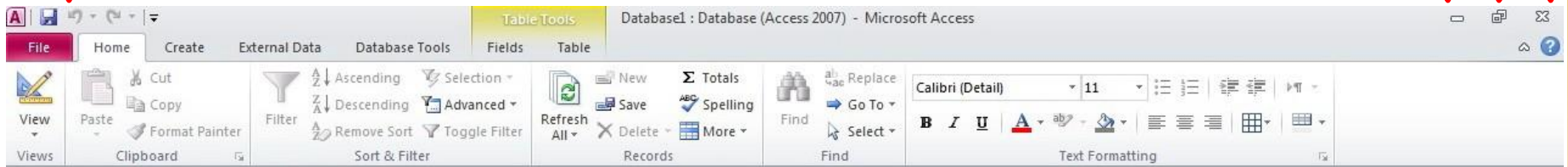


4. Một số thao tác cơ bản:

- ❑ Các thành phần trong cửa sổ khởi động của MS Access 2010
 - Quick Access Toolbar - Công cụ truy cập nhanh
 - Office (File) Button
 - Ribbon bar - Thanh nhóm chức năng chính
 - Working Space - Vùng làm việc
 - Property Sheet - Cửa sổ property
 - Navigation Pane

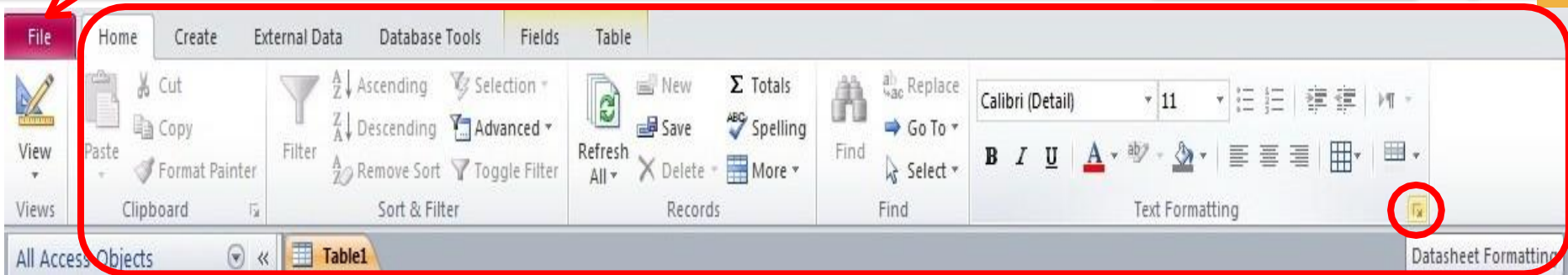
Quick Access Toolbar

Control buttons

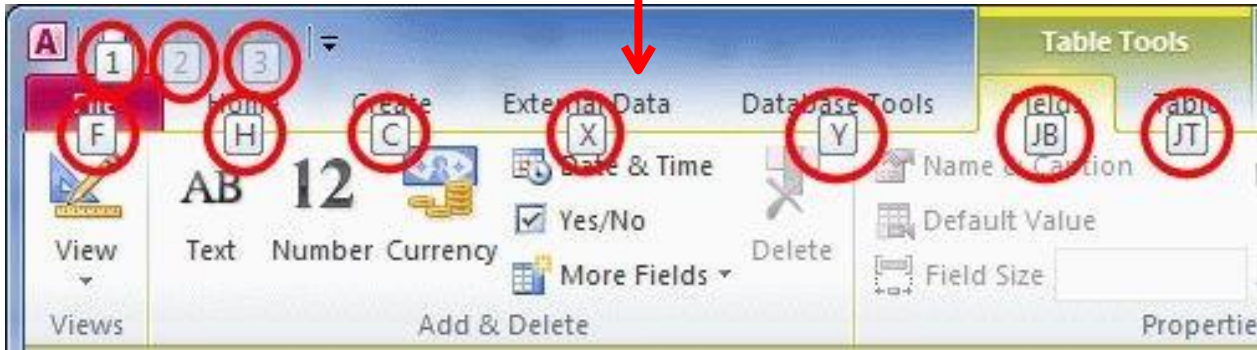


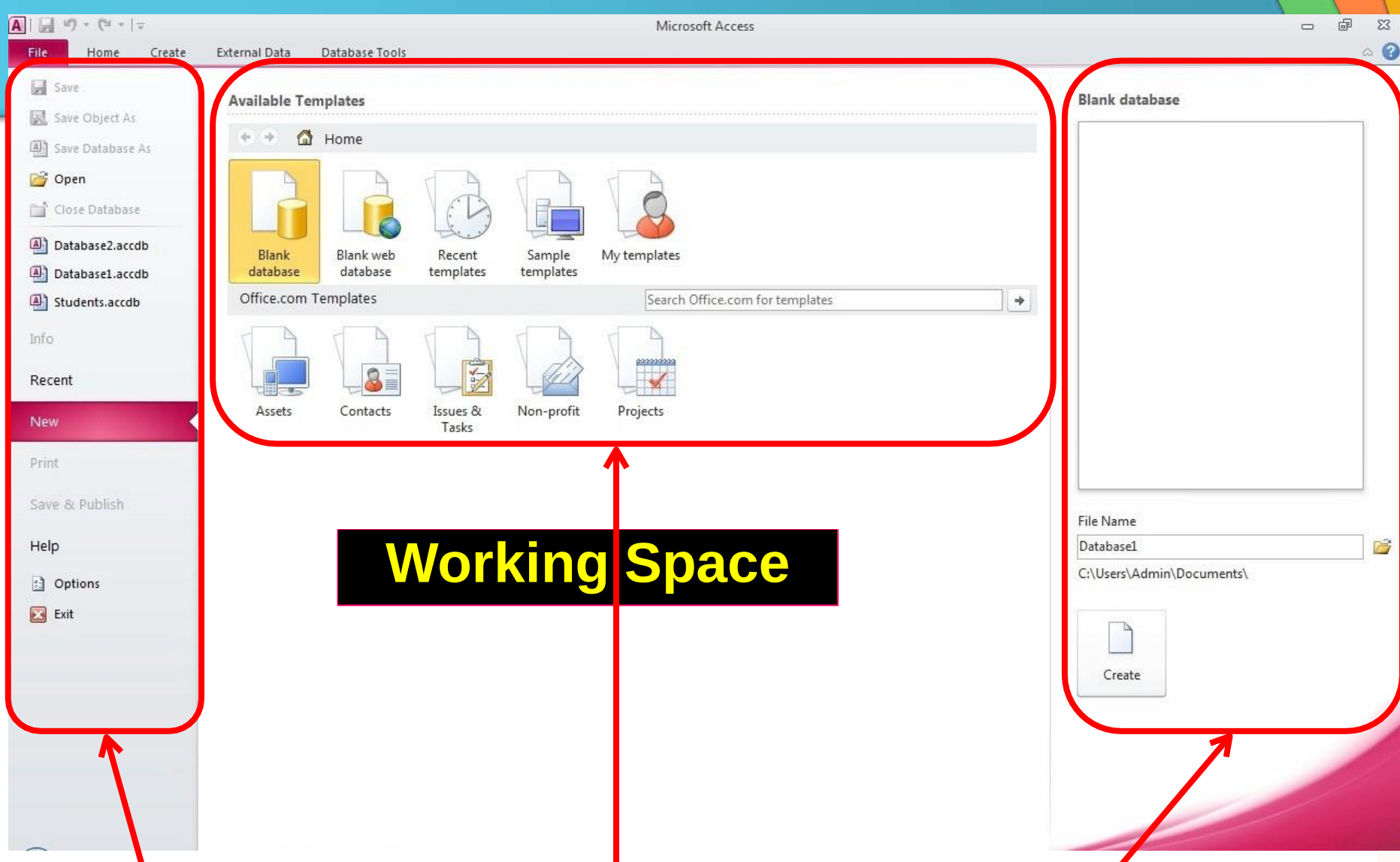
Quick Access Toolbar

Office (File) button



Ribbon bar





Working Space

Các loại tập tin cơ sở dữ liệu có thể tạo mới

Nhập tên, chọn vị trí lưu tập tin mới tạo, thực hiện lệnh tạo mới cơ sở dữ liệu

Các lệnh trong tab File

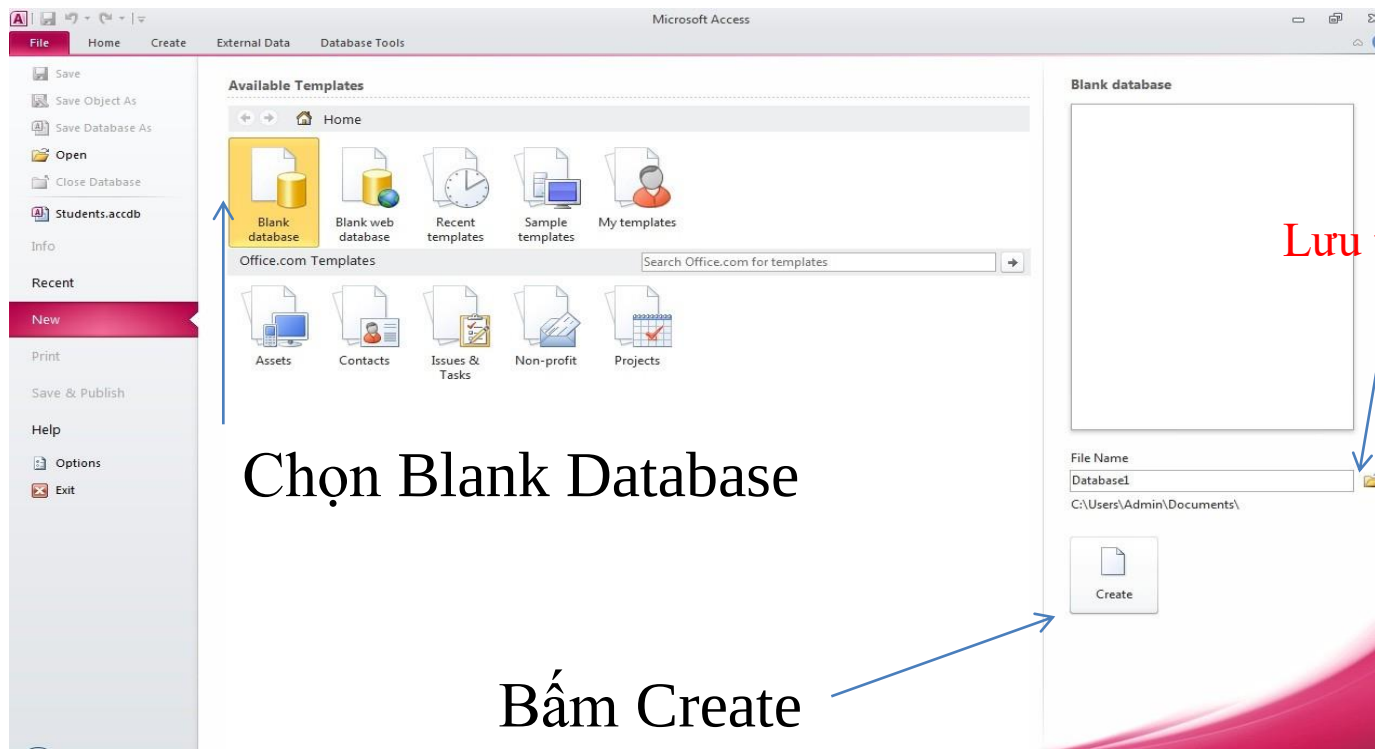
Navigation Pane



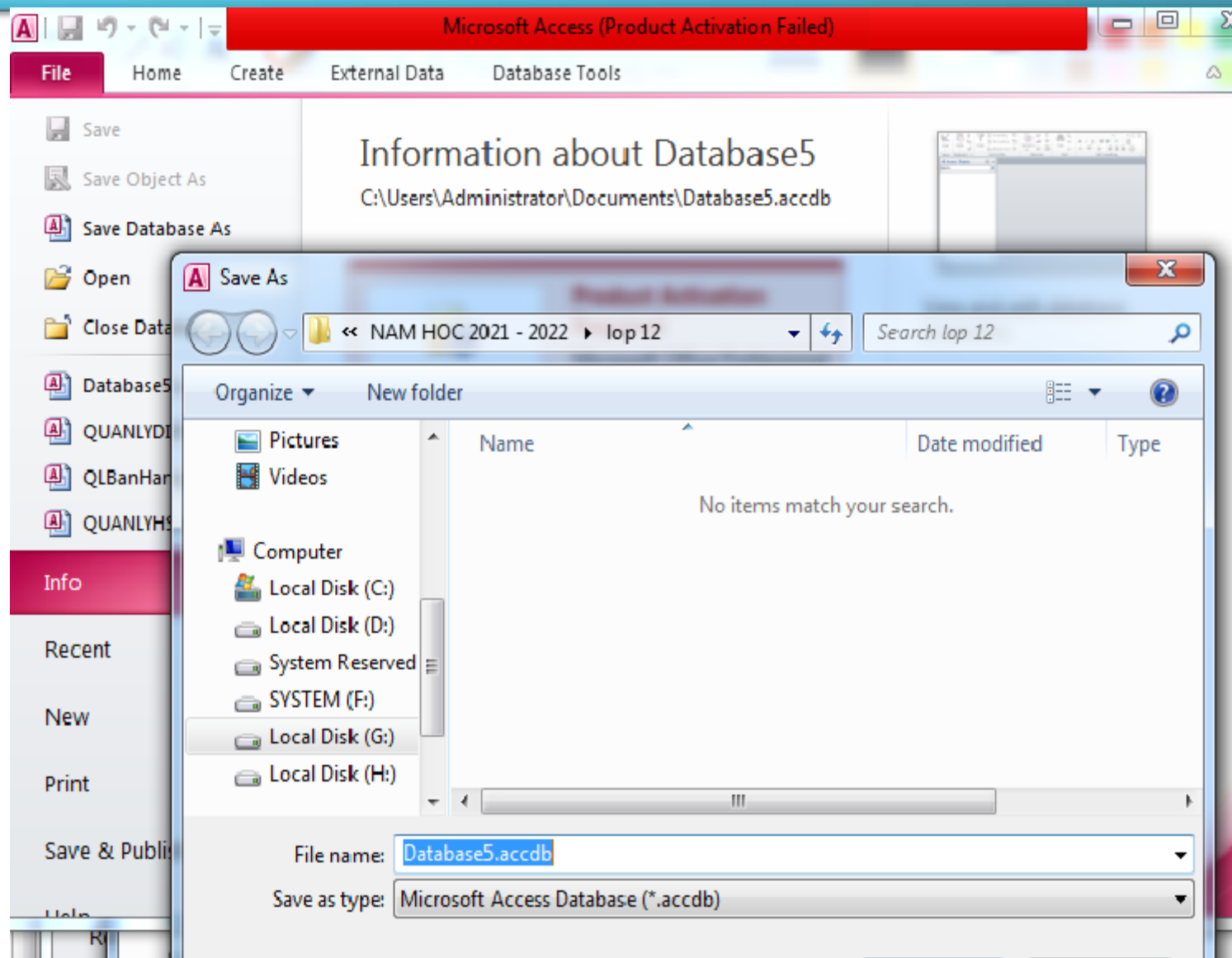
4. Một số thao tác cơ bản:

b/-Tạo CSDL mới:

File/ New/ Blank Database/ đặt tên CSDL vào khung File Name, nhấp Create để xác nhận tạo CSDL.



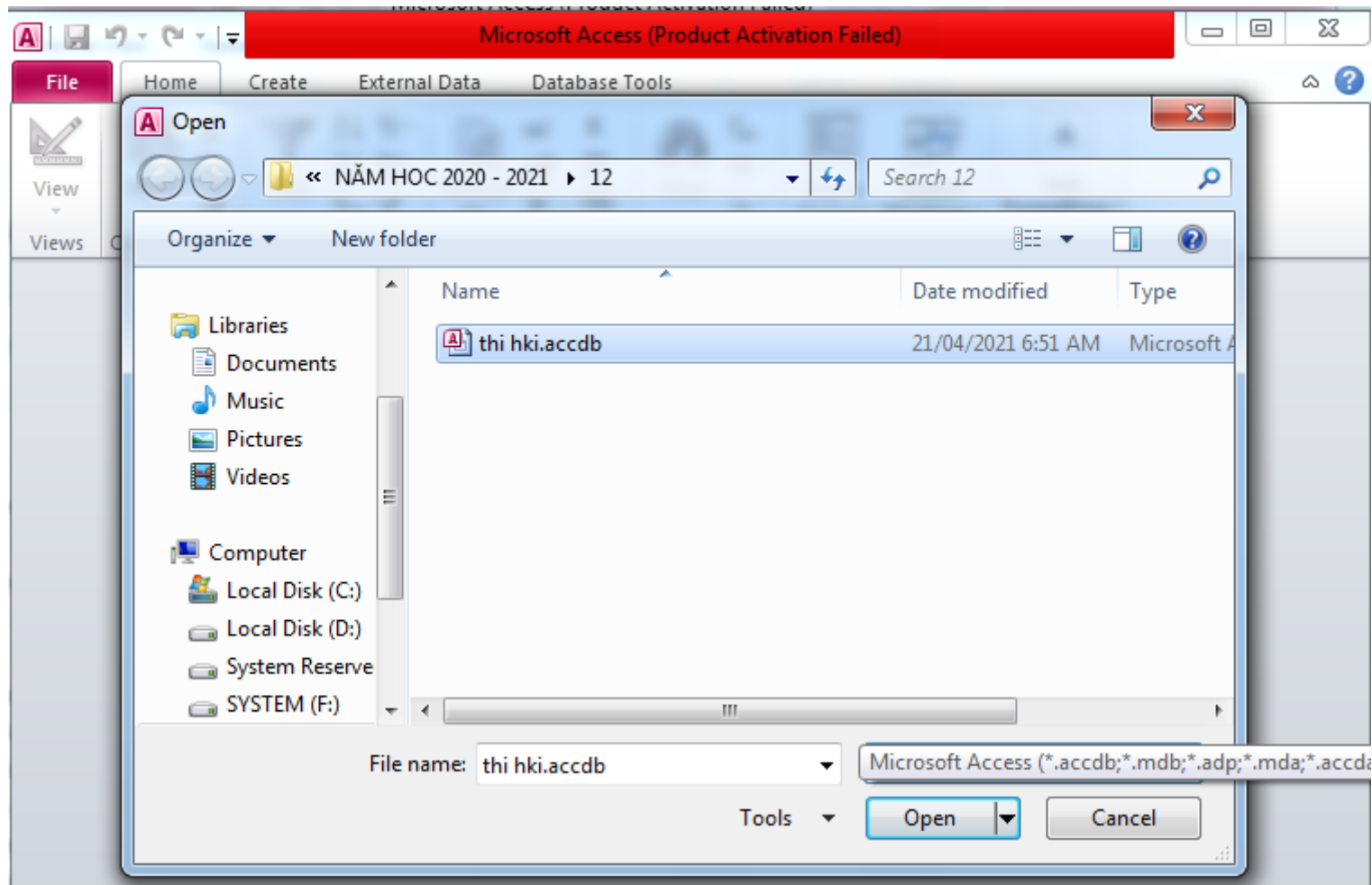
4. Một số thao tác cơ bản:



4. Một số thao tác cơ bản:

c/-Mở một CSDL đã có:

File/ Open, chọn nơi lưu CSDL, nháy đúp chuột vào tên để mở

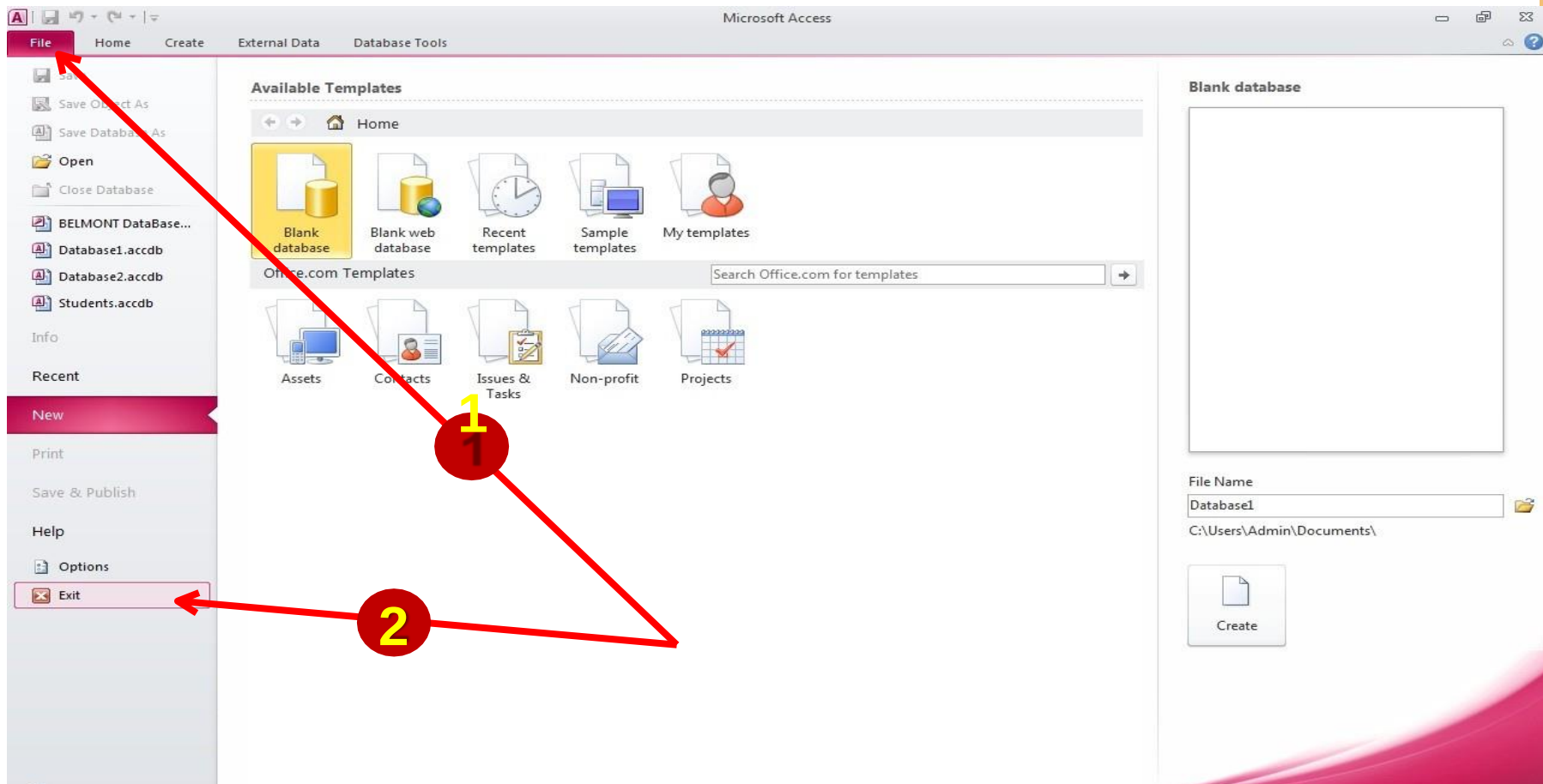


4. Một số thao tác cơ bản:

d/-Kết thúc phiên làm việc với Access

Cách 1: chọn File/ Exit

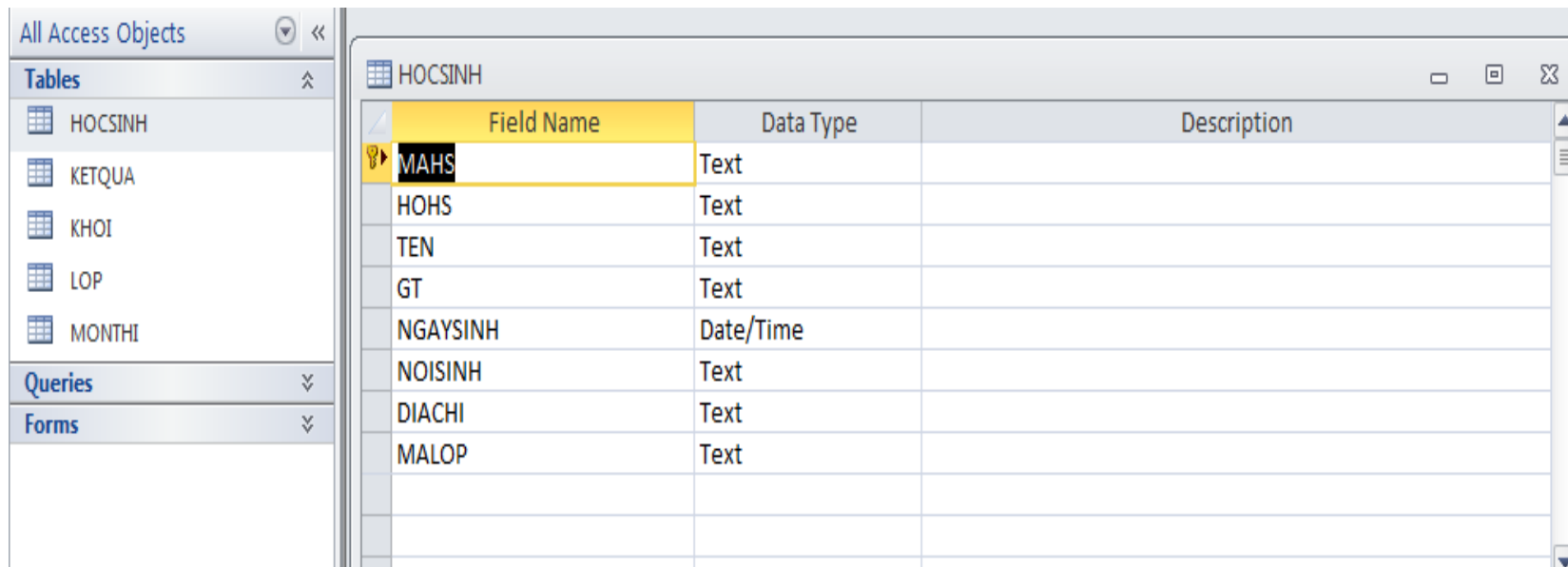
Cách 2: Nháy nút Close ở góc trên bên phải cửa sổ Access



5. Làm việc với các đối tượng:

a/-Các chế độ làm việc với đối tượng: 2

Chế độ thiết kế (**Design View**): Dùng để tạo mới hoặc thay đổi cấu trúc bảng, mẫu hỏi, thay đổi cách trình bày và định dạng biểu mẫu và báo cáo. Để thực hiện ta nhấp phải chuột vào tên đối tượng rồi chọn Design View

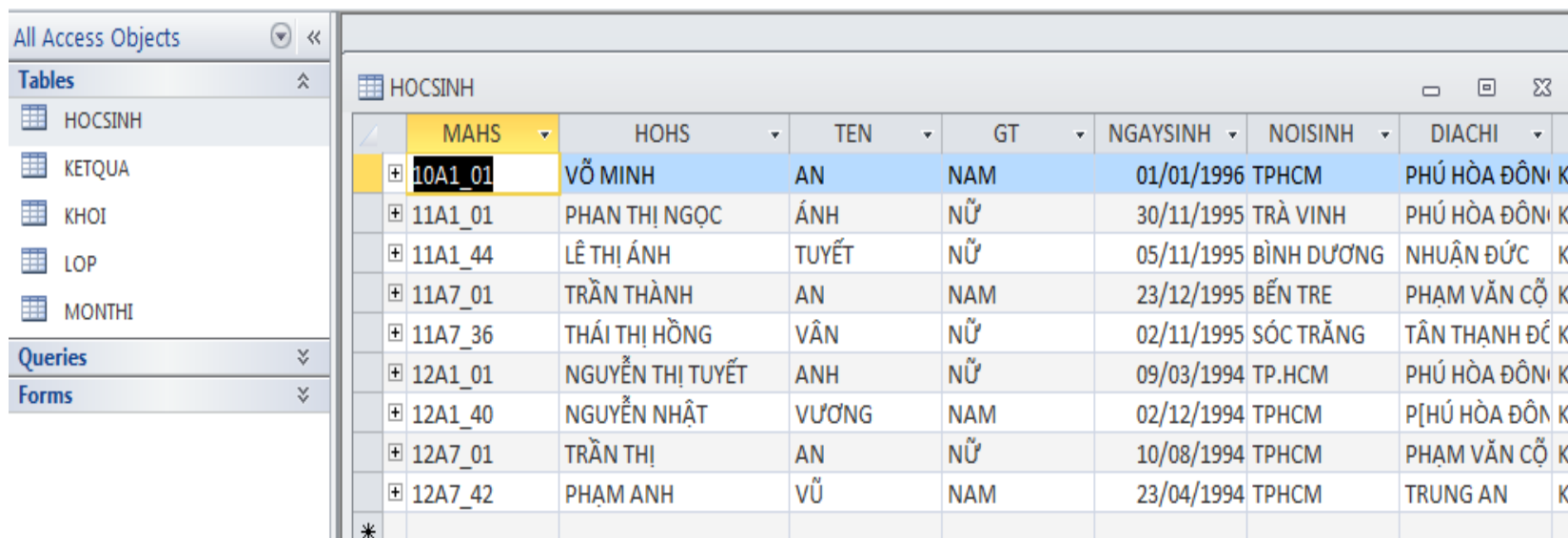


Field Name	Data Type	Description
MAHS	Text	
HOHS	Text	
TEN	Text	
GT	Text	
NGAYSINH	Date/Time	
NOISINH	Text	
DIACHI	Text	
MALOP	Text	

5. Làm việc với các đối tượng:

a/-Các chế độ làm việc với đối tượng: 2

Chế độ trang dữ liệu (**Datasheet View**): Dùng để hiển thị dữ liệu dạng bảng, cho phép xem, xóa hoặc thay đổi các dữ liệu đã có. Để thực hiện nháy phải chuột chọn Open.



	MAHS	HOHS	TEN	GT	NGAYSINH	NOISINH	DIACHI	
+	10A1_01	VÕ MINH	AN	NAM	01/01/1996	TPHCM	PHÚ HÒA ĐÔNG	K
+	11A1_01	PHAN THỊ NGỌC	ÁNH	NỮ	30/11/1995	TRÀ VINH	PHÚ HÒA ĐÔNG	K
+	11A1_44	LÊ THỊ ÁNH	TUYẾT	NỮ	05/11/1995	BÌNH DƯƠNG	NHUẬN ĐỨC	K
+	11A7_01	TRẦN THÀNH	AN	NAM	23/12/1995	BẾN TRE	PHẠM VĂN CỐ	K
+	11A7_36	THÁI THỊ HỒNG	VÂN	NỮ	02/11/1995	SÓC TRĂNG	TÂN THANH ĐỨC	K
+	12A1_01	NGUYỄN THỊ TUYẾT	ANH	NỮ	09/03/1994	TP.HCM	PHÚ HÒA ĐÔNG	K
+	12A1_40	NGUYỄN NHẬT	VƯƠNG	NAM	02/12/1994	TPHCM	PHÚ HÒA ĐÔNG	K
+	12A7_01	TRẦN THỊ	AN	NỮ	10/08/1994	TPHCM	PHẠM VĂN CỐ	K
+	12A7_42	PHẠM ANH	VŨ	NAM	23/04/1994	TPHCM	TRUNG AN	K
*								

5. Làm việc với các đối tượng:

b/-Tạo đối tượng mới:

Mỗi đối tượng có thể được tạo bằng nhiều cách với menu lệnh

Create:

- Dùng các mẫu dựng sẵn (Wizard)
- Người dùng tự thiết kế (Design)
- Kết hợp cả hai cách trên.

5. Làm việc với các đối tượng:

c/-Mở đối tượng:

Trong bảng chọn đối tượng tương ứng, nháy đúp chuột lên tên nó để mở.

HOCSINH							
	MAHS	HOHS	TEN	GT	NGAYSINH	NOISINH	DIACHI
+	10A1_01	VÕ MINH	AN	NAM	01/01/1996	TPHCM	PHÚ HÒA ĐÔNG
+	11A1_01	PHAN THỊ NGỌC	ÁNH	NỮ	30/11/1995	TRÀ VINH	PHÚ HÒA ĐÔNG
+	11A1_44	LÊ THỊ ÁNH	TUYẾT	NỮ	05/11/1995	BÌNH DƯƠNG	NHUẬN ĐỨC
+	11A7_01	TRẦN THÀNH	AN	NAM	23/12/1995	BẾN TRE	PHẠM VĂN CỐ
+	11A7_36	THÁI THỊ HỒNG	VÂN	NỮ	02/11/1995	SÓC TRĂNG	TÂN THANH ĐỨC
+	12A1_01	NGUYỄN THỊ TUYẾT	ANH	NỮ	09/03/1994	TP.HCM	PHÚ HÒA ĐÔNG
+	12A1_40	NGUYỄN NHẬT	VƯƠNG	NAM	02/12/1994	TPHCM	PHÚ HÒA ĐÔNG
+	12A7_01	TRẦN THỊ	AN	NỮ	10/08/1994	TPHCM	PHẠM VĂN CỐ
+	12A7_42	PHẠM ANH	VŨ	NAM	23/04/1994	TPHCM	TRUNG AN

Củng cố

Câu 1: Access là gì ? Hãy kể các chức năng chính của Access.

Câu 2: Liệt kê các loại đối tượng cơ bản trong Access ?

Câu 3: Có những chế độ nào để làm việc với các đối tượng ?

Câu 4: Có những cách nào để tạo đối tượng trong Access

Câu 5: Nêu các thao tác khởi động và kết thúc Access.